

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-PT
Ngày 12-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thuận Tùng

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Hai

Ông Đào Chí Keo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/HSPT ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Duy KH, Thái Triệu V do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Duy KH, Thái Triệu Văn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Duy KH, sinh năm 1977 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: số 181/7, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Đạo Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị Thùy Nh (chết). Bị cáo có vợ là Hiền Thị V, sinh năm 1982 và 01 người con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Thái Triệu V (Bún), sinh năm 1988 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: số 86/2/26, khóm Bình Long 3, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An

Giang. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Đạo Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Thái Đức H và bà Bùi Thị Thu Th, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương Tr, sinh năm 1997 và 03 người con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2019 đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Tân Th, xã Tà Đ, huyện Tri T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Tô Hồng V1, sinh năm 1988. Địa chỉ: số 26/1A, đường Lê Văn Nhung, khóm Bình L 3, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

2. Bà Hiến Thị V2, sinh năm 1982. Địa chỉ: số 181/7, khóm Đông Th 8, phường Mỹ Ph, thành phố Long X, tỉnh An Giang. (Có mặt)

(Trong vụ án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy KH là người thường đi tìm mua xe mô tô rồi giới thiệu cho anh Võ Văn Tùng để hưởng hoa hồng. Khoảng đầu tháng 3/2019, anh Tùng nhờ KH tìm mua kiểu dáng Future để bán cho anh Nguyễn Văn Phường. Khoảng 10 giờ 30 ngày 07/3/2019, KH cùng Thái Triệu V, Tô Hồng Vũ, Lê Thanh Hùng đến quán cà phê Thái Phương 3 ở khóm Tây Khánh 2, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên uống cà phê và chơi game. Đến đây, Vũ và Hùng chơi game bắn cá, còn KH và V uống cà phê, do KH cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Phường. Tiếp đó, KH rủ V về nhà vợ của V ở phường Mỹ Hòa bàn bạc, phân công nhiệm vụ cho V giả làm người bán xe, khi anh Phường đưa tiền xong thì V dẫn anh Phường đi lấy xe và cố ý điều khiển xe chạy nhanh để anh Phường chạy theo không kịp nhằm chiếm đoạt số tiền mua xe. Để thực hiện ý định trên, V dùng điện thoại di động chụp ảnh chiếc xe mô tô Future đang đậu ở ngoài đường (không rõ thuộc sở hữu của ai), mục đích cho anh Phường tin tưởng. Cả hai liền đến quán cà phê Thái Phương 3, KH gọi điện thoại bảo anh Tùng đến quán để thỏa thuận mua bán xe mô tô. Khoảng 15 phút

sau, anh Tùng và anh Phường cùng đến. KH giới thiệu V là người bán xe, V liền cho anh Phường xem hình ảnh chiếc xe mô tô Future trong điện thoại nên anh Phường đồng ý mua với giá 15.000.000 đồng và trả đủ tiền cho V. Tiếp đó, anh Phường bảo anh Tùng đi cùng KH, V đi lấy xe, còn anh Phường về trước. V đến khu vực chơi game bắn cá, bảo Vũ cho mượn xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, biển số 67X1-0808 đi công việc thì Vũ bảo Hùng chở V đi. V bảo Hùng điều khiển xe đến tiệm game bắn cá Hai Cọp ở phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, còn anh Tùng điều khiển xe mô tô chở KH theo sau. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Phan Tôn và đường Hà Hoàng Hổ ở phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên thì V kêu Hùng điều khiển xe nhanh lên để anh Tùng chạy theo không kịp nên KH bảo anh Tùng về trước, còn KH đi tìm V lấy xe thì anh Tùng đồng ý. Sau đó, KH về nhà vợ của V nhưng không gặp nên KH gọi điện thoại kêu V về nhà. Khoảng 15 phút sau thì Vũ chở V, Hùng về nhà của V. Tại đây, Vũ và Hùng ngồi trong nhà, còn V đến chuồng gà phía sau nhà đưa cho KH 15.000.000 đồng. KH chia cho V 5.000.000 đồng và đưa cho V 3.000.000 đồng để cho Vũ mượn nhưng không cho Vũ biết tiền do phạm tội mà có.

Đến ngày 15/3/2019, không thấy KH và V giao xe nên anh Phường đến Công an phường Mỹ Hòa trình báo sự việc. Sau đó, vào các ngày 21 và 22 tháng 10 năm 2019, lần lượt KH, V bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt tạm giam để điều tra.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố đối với Nguyễn Duy KH, Thái Triệu V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy KH, Thái Triệu V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm i (đối với bị cáo KH), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy KH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Thái Triệu V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo pháp luật.

Ngày 04 tháng 4 năm 2020, các bị cáo Nguyễn Duy KH và Thái Triệu V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là cao so với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Thái Triệu V rút yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Duy KH giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy KH, Thái Triệu V có nội dung rõ ràng, kháng cáo trong hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung vụ án: Đối với việc xin rút kháng cáo của bị cáo Thái Triệu V tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 342, Điều 348 Bộ Luật tố tụng hình sự chấp nhận. Về tội danh, tại phiên tòa phúc thẩm cả hai bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và phù hợp với nội dung vụ án. Án sơ thẩm hoàn toàn có căn cứ khi xử các bị cáo Nguyễn Duy KH và Thái Triệu V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và mức án tuyên dành cho từng bị cáo là thỏa đáng. Đối với Nguyễn Duy KH, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không nêu tình tiết nào mới làm căn cứ xem xét nên đề nghị giữ nguyên hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Duy KH không ý kiến đối đáp trong phần tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau;

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Triệu V xin rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 342, Điều 348 Bộ Luật tố tụng hình sự chấp nhận. Bị cáo Nguyễn Duy KH giữ nguyên kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Duy KH thừa nhận do cần tiền tiêu xài nên chủ động bàn bạc với Thái Triệu V tìm cách chiếm đoạt 15.000.000 đồng tiền mua xe của anh Nguyễn Văn Phường là người có nhu cầu mua xe cũ. Khi biết bị gạt nên anh Phường đi báo Công an và các bị cáo lần lượt bị tạm giữ để điều tra, xử lý. Lời nhận tội giữa các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra về thời gian, địa điểm, giá trị tài sản chiếm đoạt. Do đó, án sơ thẩm căn cứ khoản 1, Điều 174 Bộ Luật hình sự xử các bị cáo Nguyễn Duy KH và Thái Triệu V cùng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội.

[3] Do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ tính chất mức độ; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân xử phạt các bị cáo. Khi quyết định hình phạt, án sơ thẩm phân hóa vai trò đồng phạm, xác định bị cáo KH là người giữ vai trò chính, hưởng lợi nhiều hơn nên hình phạt cao hơn V là có căn cứ. Vụ án tuy có hai bị cáo tham gia bàn bạc cùng thực hiện nhưng không mang tính tổ chức và thuộc trường hợp giản đơn nên cấp sơ thẩm không vận dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tổ chức” theo điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự là có căn cứ.

[4] Về hình phạt:

Đối với bị cáo Thái Triệu V đã rút kháng cáo tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Duy KH, án sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i và điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, xử một năm ba tháng tù là đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không nêu tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Duy KH phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Thái Triệu V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 342; Điều 348; điểm a, khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Thái Triệu V (Bún).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy KH. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy KH, Thái Triệu V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm i (đối với bị cáo KH), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy KH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Thái Triệu V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2019.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Duy KH phải nộp 200.000 đồng. Bị cáo Thái Triệu V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 6 năm 2020)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND Tp Long Xuyên (2);
- VKSND Tp Long Xuyên (1);
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an Tp Long Xuyên (1);
- Cơ quan điều tra Công an Tp Long Xuyên (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS Tp Long Xuyên (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Đường sự (1);
- Tòa Hình sự (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 10 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thuận Tùng